

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 86/2026/HS-ST
Ngày 23/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Trang

Bà Lang Thị Nương

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Trần Hồng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2026/TLST-HS ngày 18/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2026/QĐXXST-HS ngày 09/7/2026 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Giàng A Th;** Sinh ngày 15/01/2005 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT: Bản H, xã M, tỉnh Điện Biên; Số CCCD: 011205002849, Cục cảnh sát QLHC về TTHX cấp ngày 08/3/2023; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng Thủ V (đã chết) và bà Và Thị S; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Lý Thị Ph (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con chung với Lý Thị Ph; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/02/2026 đến ngày 12/02/2026; áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 12/2/2026 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo **Ly A Kh;** Sinh ngày 14/7/1995 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT: Bản Th, xã M, tỉnh Điện Biên; Số CCCD: 011095006630, Cục cảnh sát QLHC về TTHX cấp ngày 05/11/2024; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Dứa D (đã chết) và bà Mùa Thị V; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Mùa Thị L (chưa đăng ký kết hôn) và có 03 con chung với Mùa Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày

03/02/2026 đến ngày 12/02/2026; áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 12/2/2026 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Th: Ông Hồ A Cháu, sinh năm 1995, Luật sư Công ty TNHH Hmong Việt Nam, địa chỉ LK28.39 Khu đô thị Hinode Royal Park, thôn Lai Xá, xã Hoài Đức, TP Hà Nội. Vắng mặt.

- Bị hại:

Anh Vừ A K, sinh năm 2002, trú tại bản Nậm Pan, xã Mường Toong, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Anh Vàng A Th, sinh năm 2000, trú tại bản Suối Voi, xã Sín Thầu, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Những người có nghĩa vụ liên quan:

Anh Ly A N, sinh năm 1988; trú tại bản H, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Ly A H, sinh năm 1991; trú tại bản H, xã N, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Ly Phá S, sinh năm 1981; trú tại Bản H, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Anh Ly A S, sinh năm 1984; trú tại bản H, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Anh Giàng Sái L, sinh năm 1989; trú tại bản H, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Anh Giàng Giồng L, sinh năm 1982; trú tại bản H, M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Những người làm chứng

Ông Và Nhìa S, sinh năm 1969; trú tại bản M, xã M, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Ông Vàng Bua N, sinh năm 1968; trú tại bản C, xã M, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Anh Vừ A T, sinh năm 1991; trú tại bản N, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

Anh Vừ A S, sinh năm 1962; trú tại bản N, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Chị Vừ Thị Th, sinh năm 1992; trú tại bản N, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Chị Giàng Thị D, sinh năm 2002; trú tại bản N, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Ông Hạ A S, sinh năm 1980; trú tại bản H, xã M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ly A Kh chung sống như vợ chồng với Mùa Thị L từ năm 2014, Giàng A Th chung sống như vợ chồng với Lý Thị Ph từ năm 2023; Gia đình Th và Kh sinh sống gần nhau tại bản H, xã M, tỉnh Điện Biên.

Khoảng đầu tháng 7/2025, Th và Kh đi làm thuê xa nhà. Trong thời gian này, Ph có quan hệ tình cảm với Vừ A K, còn L có quan hệ tình cảm với Vàng A Th. Ngày 15/8/2025, Th và Kh đều không liên lạc được với Ph và L, xe máy cũng không thấy ở nhà. Kh gọi điện cho người nhà thì biết có chiếc xe máy biển kiểm soát 27S1-109.26 thường xuyên ở ở đường gần nhà Th vào ban đêm, nghi ngờ người đó liên quan đến việc L và Ph đi khỏi nhà nên ngày 16/8/2025 Th và Kh đón xe khách đi về.

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 17/8/2025, khi đang trên xe khách, Kh nhận được tin nhắn Messenger từ Sinh Thị X (là vợ của Vàng A Th) về việc L có quan hệ tình cảm với Th (Th đang làm thuê công trình UBND xã Nậm Kè, tỉnh Điện Biên). Sau đó, Kh gọi điện cho Ly A H (là cháu họ của Khá) nhờ đến trụ sở UBND xã Nậm Kè xem có thấy chiếc xe máy biển kiểm soát 27S1-109.26 ở đó không, đồng thời Khá nhờ Ly A N, Ly A S, Ly Phá S (đều là anh trai của Kh) cùng đến nhà Ly A H tại bản H, xã N để đón Kh và đi tìm Mùa Thị L. Th cũng gọi điện cho Giàng Sái L nói nghi ngờ Lý Thị Ph có quan hệ tình cảm với người khác giống như Mùa Thị L, Th nhờ L gọi thêm Giàng Giống L đến nhà Ly A H để tìm Ph.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/8/2025 Kh, Th về đến nhà H. Khoảng 10 giờ cùng ngày, N, S, S, L, L cũng đến nhà H. Sau đó, Ly A H đi chợ về và nói nhìn thấy chiếc xe máy biển kiểm soát 27S1-109.26 đang đỗ tại trụ sở UBND xã Nậm Kè nhưng không biết chủ xe là ai. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Kh gồm: Ly A Kh, Ly A N, Ly A S, Ly Phá S, Ly A H và nhóm của Th gồm: Giàng A Th, Giàng Sái L, Giàng Giống L cùng đi đến UBND xã Nậm Kè. Tại đây, mọi người gặp Vừ A K và Vàng A Th, K nhận là chủ chiếc xe máy biển kiểm soát 27S1-109.26 và thừa nhận việc có quan hệ tình cảm với Lý Thị Ph, Th cũng thừa nhận có quan hệ tình cảm với Mùa Thị L. Lúc này, mọi người hỏi K và Th muốn giải quyết tình cảm hay ra Công an giải quyết thì K và Th đều nói muốn về nhà Kh để giải quyết tình cảm. Do đến giờ ăn cơm trưa nên Th và K vào ăn cơm tại lán công trình. Sau khi ăn xong, Kh điều khiển xe chở Th, S ngồi sau, còn L điều khiển xe máy chở K, L ngồi sau, tất cả cùng đi về nhà Ly A Kh để giải quyết. Trên đường đi, Th và K không bị ai trói, giữ hay khống chế.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến nhà Kh, K và Th ngồi tại gian khách, còn Ly A S, Ly Phá S về nhà ăn cơm, nghỉ ngơi. Tại đây, người nhà của Kh và Th cho rằng Th và K lừa bán Ph, L sang Trung Quốc nên đã yêu cầu gọi người nhà đến giải quyết. Lúc này, Vừ A T (anh trai của K), bố của Lý Thị Ph (là Lý Xeo H) cũng đến nhà Kh. Mọi người tiếp tục tranh cãi về việc vì K và Th nên Ph và L mới bỏ nhà đi, nhưng K chỉ thừa nhận có quan hệ tình dục với Ph, Th chỉ thừa nhận có quan hệ tình dục với L. Sau đó K đi ra ngoài đường cách nhà Kh khoảng 30m gọi Messenger cho Ph, bật loa cho mọi người cùng nghe thì biết Ph và L tự đi sang Trung Quốc, không liên quan đến K và Th.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi K đang ở ngoài đường thì Giàng Thị D (vợ của K) đến, D nói “Sao không gọi được người của mày về mà giữ chồng của tôi ở đây làm gì”, nghe thấy thế Lý Xeo H bức tức định đánh D nhưng mọi người can ngăn. Lý Xeo H nói “tôi cho phép chúng mày đánh thằng chó kia chết”, nghe vậy Giàng A Th dùng chân trái đạp một phát vào sau lưng K, sau đó L can ngăn. Mọi người bảo vào trong nhà giải quyết, K và Th ngồi tại ghế trong nhà thì Lý Xeo H đi đến dùng tay nắm một phát vào phía sau tai trái của K làm K ngã xuống nền nhà, H tiếp tục dùng tay nắm vào gáy K một phát và dùng chân đạp vào lưng K một phát thì Giàng Giống L can ngăn bảo không được đánh người, đã thống nhất là đưa K về nhà để hai gia đình giải quyết tình cảm với nhau. Sau đó, Giàng A Th cùng người nhà bảo K ra gian bếp nhà Kh để giải quyết riêng, còn Th ngồi tại gian khách đợi người nhà Th lên giải quyết.

Tại khu vực cửa bếp nhà Kh, Giàng A Th hỏi Giàng Giống L, Giàng Sái L về việc yêu cầu K nộp bao nhiêu tiền thì L, L nói việc của nhà Th thì Th tự giải quyết, L, L không tham gia. Sau đó, Th vào bếp nói K quan hệ tình dục với Ph và vì K mà Ph bỏ nhà đi, yêu cầu K phải nộp 100.000.000 đồng để bồi thường danh dự cho Th và nuôi con của Th đến năm 18 tuổi, nhưng K và Vừ A T (anh trai của K) nói không đủ tiền, chỉ có 30.000.000 đồng, Th không đồng ý, giảm xuống đòi K nộp 70.000.000 đồng, nhưng K bảo không có đủ tiền. Sau một lúc thì Th đồng ý cho K nộp 36.000.000 đồng. Tiếp đó, Lý Xeo H yêu cầu K nộp 20.000.000 đồng cho H nhưng T nói lỗi do cả K và Ph nên xin nộp 10.000.000 đồng, H đồng ý. Th và H yêu cầu đưa tiền ngay thì T nói đợi bố của K đến. Một lúc sau, Vừ A S (bố của K) cùng Vừ Thị Th (chị của K) đến nhà Kh và biết được sự việc. Chị Th nói “Tiền nhiều quá, lên gặp Công an giải quyết thôi” thì K tự ái vì cho rằng người nhà không muốn giúp mình, rồi tự xuống bếp nhà Kh lấy một con dao chạy ra ngoài định đâm vào bụng tự tử nhưng được can ngăn. Do sợ K sẽ bị đánh và không được về nhà nên T đã vay số tiền 46.000.000 đồng của Ly A N (N có quan hệ họ hàng với T), N đồng ý nên đã chuyển khoản số tiền 46.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Th, sau đó K cùng người nhà K đi về. Sau khi nhận tiền, Th chuyển khoản cho Lý Xeo H số tiền 10.000.000 đồng, chuyển khoản cho Ly A H 3.000.000 đồng, trong đó: 2.000.000 đồng là tiền Th chuyển khoản để nhờ đổi lấy tiền mặt, 1.000.000 đồng là Th trả tiền xăng xe do trước đó (tối 15/8/2025) Th nhờ H đi tìm xe của Th mà Ph sử dụng để rời khỏi nhà. Số tiền còn lại Th chưa sử dụng.

Cũng trong thời gian này, tại gian khách nhà Kh, Kh yêu cầu Th gọi điện cho người nhà lên để giải quyết. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Kh xuống bếp thì thấy K cầm dao chạy ra ngoài, do sợ Vàng A Th có hành động tương tự nên Kh đã quay trở lại gian khách, lấy một chiếc địu vải, một đầu dây trói hai tay của Th ra phía sau lưng, một đầu dây buộc vào xà ngang nhà Kh. Khi trói, Kh nói với Th nhìn thấy K cầm dao, sợ Th làm theo nên trói Th. Khoảng 15 phút sau, H vào nhà thấy Th bị trói nên đã cởi trói cho Th, đồng thời nói Kh không được dùng vũ lực mà chờ người nhà Th đến giải quyết. Sau đó, Kh yêu cầu Th bồi thường 70.000.000 đồng với lý do Th đã quan hệ tình dục với Mùa Thị L và vì Th mà L bỏ nhà đi, Th không đồng ý, chỉ đồng ý đưa 20.000.000 đồng thì Kh đồng ý. Đến

khoảng 22 giờ cùng ngày, Vàng Bua N (bố của Th), Và Nhìa S, Vàng A S đến nhà Ly A Kh để giải quyết. Qua nói chuyện, gia đình nhà Th không đồng ý mức bồi thường, hai bên không thống nhất được nên người nhà Th đi về nhà Mùa Chừ P tại bản H ở gần đó nghỉ ngơi. Khoảng 02 giờ ngày 18/8/2025, Ly A N gọi trưởng bản Hạ A S nhờ đưa Th về chỗ gia đình Th để nghỉ ngơi. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, tổ hòa giải bản H tổ chức hòa giải nhưng không thành công nên Th đi về, không đưa tiền cho Kh. Ngày 19/8/2025, Vàng A Th, Vừ A K làm đơn đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định.

Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc địu vải màu đen có hai dây thổ cẩm, một dây dài 1,52m, một dây dài 1,33m.

Ngày 25/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã khởi tố bị can Lý Xeo H về tội Cường đoạt tài sản. Ngày 09/4/2026 sau khi xác định Lý Xeo H bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định truy nã số 2313 đối với Lý Xeo H, đến nay chưa bắt được. Ngày 17/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 3495/QĐ-CSHS, tách hành vi Cường đoạt tài sản của bị can Lý Xeo H để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 21/8/2025 đối với Vừ A K (bút lục số 148), kết quả cho thấy không phát hiện dấu vết gì trên cơ thể Vừ A K.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 21/8/2025 đối với Vàng A Th (bút lục số 147), kết quả cho thấy không phát hiện dấu vết gì trên cơ thể Vàng A Th.

Cáo trạng số 19/CT-VKSKV5 ngày 18/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Điện Biên đã truy tố Giàng A Th về tội “Cường đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025); Truy tố Ly A Kh về tội “Giữ người trái pháp luật” quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A Th từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo;

Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Ly A Kh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường tổn thất về tinh thần của bị cáo Giàng A Th cho bị hại Vừ A K với số tiền là 36.500.000 đồng (*sáu mươi triệu năm trăm nghìn đồng*) (đã bồi thường).

Đối với việc Ly A Kh (con trai của Lý Xeo H) đã tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) cho Vừ A K thay cho bố là Lý

Xeo H, Vừ A K không yêu cầu HĐXX ghi nhận sự tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 10.000.000 đồng trong vụ án này, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết khi xét xử bị cáo Lý Xeo H.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc địu vải màu đen có hai dây thổ cẩm, một dây dài 1,52m, một dây dài 1,33m.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo Giàng A Th xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc con vì bị cáo đang phải một mình nuôi một con nhỏ. Bị cáo Ly A Kh xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ vì bị cáo đang phải một mình nuôi ba con nhỏ.

Bị hại Vừ A K tại phiên tòa trình bày: Anh K đã nhận được số tiền khắc hậu quả là 36.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần từ bị cáo Th là 500.000 đồng, tổng cộng là 36.500.000 đồng. Tại phiên tòa anh K không đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự anh K xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Vàng A Th tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường về dân sự, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người có nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Xét thấy những người có nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt), các lời khai đã có đầy đủ trong hồ sơ, xét thấy sự vắng mặt không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án nên căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của các bị cáo:

Lời khai của bị cáo Giàng A Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại Vừ A K, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào chiều ngày 17/8/2025, xuất phát từ việc phát hiện Lý Thị Ph (người

chung sống như vợ chồng với Th) có quan hệ tình cảm bất chính với Vừ A K, bị cáo Giàng A Th cùng đối tượng Lý Xeo H (H đã bỏ trốn và được tách vụ án để xử lý sau) đưa anh K ra khu vực gian bếp nhà Ly A Kh. Tại đây, bị cáo Th đã dùng lời nói đe dọa, uy hiếp tinh thần anh K nhằm mục đích chiếm đoạt tiền với lý do "bồi thường danh dự". Do lo sợ trước sự uy hiếp tinh thần của bị cáo, người nhà của anh K đã phải vay mượn và chuyển vào tài khoản ngân hàng của bị cáo Th số tiền 46.000.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu đồng*), trong đó 36.000.000 đồng là chuyển cho Giàng A Th, 10.000.000 đồng là chuyển cho Lý Xeo H. Như vậy, hành vi của bị cáo Giàng A Th đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành của bị cáo Th đã phạm vào tội "Cưỡng đoạt tài sản", tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Cáo trạng số 19/CT-VKSKV5 ngày 18/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Ly A Kh, qua xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận khoảng 18 giờ ngày 17/8/2025, tại nhà của bị cáo, sau khi thấy anh Vừ A K cầm dao chạy ra ngoài, do lo sợ bị hại Vàng A Th cũng có hành động dùng dao gây nguy hiểm, bị cáo Ly A Kh đã dùng một chiếc địu vải màu đen trói hai tay của anh Thắng ra phía sau lưng nhằm hạn chế quyền tự do thân thể của anh Thắng. Khoảng 30 phút sau, khi người nhà vào can ngăn và cởi trói cho anh Thắng, hành vi khống chế mới kết thúc (tổng thời gian giữ người trái phép diễn ra từ khoảng 18 giờ đến 18 giờ 30 phút cùng ngày). Hành vi của bị cáo Ly A Kh tuy xuất phát từ mục đích ngăn chặn hành vi sử dụng dao gây nguy hiểm, nhưng việc tự ý trói, giữ người khi không được pháp luật cho phép đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền tự do của công dân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Cáo trạng số 19/CT-VKSKV5 ngày 18/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Giàng A Th đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 36.000.000 đồng cho Vừ A K, đồng thời bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho Vừ A K là 500.000 đồng, bị hại K xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Thả, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Thả được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Ly A Kh phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có 03 con nhỏ dưới 15 tuổi, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Kh được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét về hình phạt:

Đối với bị cáo Th: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo Giàng A Th từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra, truy tố xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo Th có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục. Do vậy đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát.

Đối với bị cáo Kh: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo Ly A Kh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, do đó không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Đề nghị xử phạt bị cáo của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận. Theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự người bị kết án bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên xét thấy bị cáo Khá có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định, một mình nuôi 03 con nhỏ nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Đối với Giàng A Th, Giàng Giống L, Giàng Sái L: quá trình diễn biến sự việc thì Vừ A K tự nguyện đến nhà Ly A Kh để giải quyết tình cảm. Quá trình di chuyển, K không bị bắt, trói, giữ hay khống chế. Tại nhà Ly A Kh, K vẫn được tự do đi lại, gọi điện thoại cách khu vực cổng nhà Kh khoảng 30m, sau đó chờ người nhà đến để giải quyết. Do đó không đủ căn cứ chứng minh Giàng A Th, Giàng Giống L, Giàng Sái L có hành vi giữ K trái pháp luật.

Đối với Giàng Giống L, Giàng Sái L không được trao đổi, thỏa thuận, thống nhất với Giàng A Th về việc cưỡng đoạt số tiền 36.000.000 đồng của Vừ A K. Do đó, không đặt vấn đề xử lý đối với L, L.

Ly A Kh yêu cầu Th bồi thường số tiền 20.000.000 đồng do Th đã quan hệ tình dục với Mùa Thị L, tuy nhiên gia đình Th không đồng ý nộp tiền, sau đó Kh cũng không có hành động gì tiếp theo nên không có căn cứ xác định Ly A Kh có hành vi Cưỡng đoạt tài sản.

Đối với Ly A N, Ly A H, Ly Phá S, Ly A S: Quá trình diễn biến vụ việc thì Vàng A Th tự nguyện đến nhà Ly A Kh để giải quyết tình cảm. Quá trình di

chuyển, Th không bị bắt, trói, giữ hay khống chế. Tại nhà của Kh, Ly A N, Ly A H, Ly Phá S, Ly A S không được bàn bạc, phân công trong việc trói, giữ Th trái pháp luật. Khi thấy Th bị Khá trói, Ly A H đã tự cởi trói cho Th. Do đó không đủ căn cứ xác định Ly A N, Ly A H, Ly Phá S, Ly A S có hành vi giữ Th trái pháp luật.

Vừ A T hỏi vay số tiền 46.000.000 đồng của Ly A N (N có quan hệ họ hàng với T), sau đó N chuyển khoản cho bị can Giàng A Th số tiền 46.000.000 đồng. Trước, trong và sau khi chuyển tiền, giữa Th và N không bàn bạc, trao đổi, thỏa thuận về việc cưỡng đoạt tài sản của Vừ A K. Vì vậy, không đặt vấn đề xử lý đối với Ly A N.

[6] Đối với Lý Xeo H có hành vi Cưỡng đoạt tài sản của Vừ A K (10.000.000 đồng). Ngày 25/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã khởi tố bị can Lý Xeo H về tội Cưỡng đoạt tài sản. Ngày 09/4/2026 sau khi xác định Lý Xeo H bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định truy nã số 2313/QĐ-CSHS đối với Lý Xeo H, đến nay chưa bắt được. Ngày 17/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 3495/QĐ-CSHS, tách hành vi Cưỡng đoạt tài sản của bị can Lý Xeo H để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với hành vi của Giàng A Th dùng chân trái đạp một phát vào sau lưng K và Lý Xeo H dùng tay nắm một phát vào phía sau tai trái của K, dùng tay nắm vào gáy K một phát và dùng chân đạp vào lưng K một phát, quá trình điều tra đã xem xét dấu vết trên thân thể Vừ A K (Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 21/8/2025, Bút lục số 148), kết quả cho thấy không phát hiện dấu vết gì trên cơ thể Vừ A K. Người được xem xét trình bày: Chỉ bị nắm đá vào lưng và đầu nhưng hiện không để lại vết thương, không ảnh hưởng tới sức khỏe, do đó Hội đồng xét xử không xem xét hành vi này của Giàng A Th và Lý Xeo H.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Giàng A Th đã tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 36.000.000 đồng cho Vừ A K, đồng thời bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho Vừ A K là 500.000 đồng (đã bồi thường). Xét thấy việc bị cáo Th tự nguyện khắc phục hậu quả và bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, do đó cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này.

Đối với việc Lý A Kh (con trai của Lý Xeo H) đã tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) cho Vừ A K thay cho bố là Lý Xeo H, do Lý Xeo H đã bỏ trốn, đang bị truy nã, Cơ quan điều tra đã tách hành vi Cưỡng đoạt tài sản của bị can Lý Xeo H để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật, Vừ A K không yêu cầu HĐXX ghi nhận sự tự nguyện khắc phục số tiền 10.000.000 đồng trong vụ án này, do đó việc khắc phục hậu quả này Hội đồng xét xử không xem xét, sẽ được xem xét, giải quyết khi xét xử Lý Xeo H.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc đũa vải màu đen có hai dây thổ cẩm, một dây dài 1,52m, một dây dài 1,33m, xét thấy đây là công cụ bị cáo Ly A Kh dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[10] Về án phí: Xét thấy gia đình các bị cáo là hộ cận nghèo và đã có đơn đề nghị miễn án phí, căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, các bị hại được quyền kháng cáo bản án.

[12] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đối với bị cáo Giàng A Th:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Giàng A Th phạm tội: "Cưỡng đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Giàng A Th 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/7/2026).

Giao bị cáo Giàng A Th cho Ủy ban nhân dân xã Mường Nhé và Công an xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Mường Nhé và Công an xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc hoặc có nguyện vọng làm việc, học tập ngoài nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 66, 87, 88 Luật thi hành án hình sự năm 2025.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Đối với Ly A Kh:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Ly A Kh phạm tội: "Giữ người trái pháp luật".

Xử phạt bị cáo Ly A Kh 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 10 ngày tạm giam (từ ngày 03/02/2026 đến ngày 12/02/2026), quy đổi thành 30 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 01 (*một*) năm 05 (*năm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Điện Biên nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Ly A Kh cho UBND xã Mường Lạn và Công an xã Mường Lạn, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Mường Lạn và Công an xã Mường Lạn, tỉnh Điện Biên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được cải tạo không giam giữ vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc hoặc có nguyện vọng làm việc, học tập ngoài nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 66, 96, 97 Luật thi hành án hình sự năm 2025.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Ly A Kh.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ còn phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự năm 2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025); các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện khắc phục hậu quả và bồi thường tổn thất về tinh thần của bị cáo Giàng A Th cho bị hại Vừ A K với số tiền là 36.500.000 đồng (*ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*), (đã bồi thường).

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025); Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc địu vải màu đen có hai dây thổ cẩm, một dây dài 1,52m, một dây dài 1,33m (thu giữ của Ly A Kh).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Điện Biên.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Các bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/7/2026).

Nơi nhận:

- Phòng GD,KT, TT và THA
- (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT, bộ phận

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;
- Công an xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Mường Lạn, tỉnh Điện Biên;
- Công an xã Mường Lạn, tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo; Luật sư; Người bào chữa;
- Bị hại; Đại diện HP của bị hại; Người
bảo vệ quyền và lợi ích HP của bị hại;
- Lưu HS, HSTHA.

Dương Thị Nhung